

Số: 68/2020/QĐST-DS

Đắk Hà, ngày 03 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2020, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 103/2020/TLST- DS, ngày 10 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Phạm Thị B. Địa chỉ: Tổ dân phố 2A, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn T. Địa chỉ: Thôn 5, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan** (Người thừa kế theo pháp luật của chị Nguyễn Thị Thanh Xuân):

+ Bố đẻ: Ông Nguyễn Đình H. Địa chỉ: Khối phố 6, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum.

+ Mẹ đẻ: Bà Dương Thị P. Địa chỉ: Khối phố 6, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum.

+ Chồng: Anh Nguyễn T. Địa chỉ: Thôn 5, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn T thỏa thuận trả cho bà Phạm Thị B số tiền 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng).

Các đương sự thỏa thuận không tính lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147

của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 3; Điều 6; Điều 18; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Anh Nguyễn T nhận chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 2.250.000 đồng (*Hai triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng*).

Bà Phạm Thị B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Phạm Thị B số tiền là 2.306.000 đồng (*Hai triệu ba trăm lẻ sáu ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số: AA/2016/0004327 ngày 10 tháng 8 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự: Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- Tòa án tỉnh Kon Tum;
- Viện kiểm sát huyện Đắk Hà;
- Chi cục THADS huyện Đắk Hà;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN